

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST.  
Ngày: 23/02/2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Hảo

2. Ông Huỳnh Bình

*Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Quang Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Phan Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 09/02/2021 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Trọng T** (tên thường gọi: B), sinh ngày 31 tháng 01 năm 1993; tại: tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu 2, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967 (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm: 1971 (còn sống); gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Ngày 09/11/2020, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 2232/QĐ-ĐTTH của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Trần Thị N, sinh năm: 1956 (có mặt).

Trú tại: Khu 2, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1973 (có mặt).

Trú tại: Khu 2, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Số điện thoại: 0962.xxxxxx

\* **Người giám định:** Hội đồng giám định pháp y Trung tâm pháp y Đồng Nai

- BSKKI Trần Văn Hoàng – Giám định viên, Giám đốc Trung tâm pháp y Đồng Nai (không triệu tập).

- BSKKI Nguyễn Gió – Giám định viên, Phó giám đốc Trung tâm pháp y Đồng Nai (không triệu tập).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

[1]. Khoảng 03 giờ ngày 06/9/2020, Nguyễn Trọng T sau khi uống rượu và đang ở nhà tại Khu 2, ấp B, xã H, huyện C thì muốn quan hệ tình dục. Thế biết bà Trần Thị N, sinh năm 1956, ngụ cùng ấp, thường dậy sớm một mình, nấu cháo lòng bán nên T đi bộ khoảng 500m đến quán cháo lòng bà N, nói dối mẹ T bị bệnh nặng và nhờ bà N đến cứu giúp. Bà N tưởng thật nên đồng ý đi theo T về nhà. T dẫn bà N đến phòng ngủ sát phòng khách, ôm vật bà N xuống nệm rồi dùng tay cởi quần bà N. Bà N kháng cự la lên, dùng tay cào cấu, đánh vào vùng mặt, miệng, vai, hông của T. T dùng tay đấm vào mặt, miệng của bà N làm bà N bị gãy răng và chảy máu miệng. Đồng thời T dùng gối đè lên mặt bà N và đe dọa giết bà N nếu kháng cự. Sợ bị giết nên bà N nằm im, T đè lên người bà N đưa dương vật vào âm hộ bà N thực hiện hành vi giao cấu. T đút vào, rút ra khoảng 5 đến 6 lần thì đưa dương vật ra ngoài, dùng tay tự kích thích dương vật và xuất tinh lên đùi bà N. T nhìn thấy bà N có đeo chiếc nhẫn vàng ở tay nên hỏi xin nhưng bà N không cho nên T để bà N đi về. Bà N đến Công an xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu tố cáo hành vi của T và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 09/9/2020, Nguyễn Trọng T đến Công an xã Bình Hòa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

\* Tang vật thu giữ: 01 gói vải, kích thước 65cm x 50cm, vỏ gói in hình bông hoa màu trắng xanh, sọc ngang.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 0938/TD22020 ngày 16/10/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: Màng trinh: Chỉ còn lại dấu tích ở phụ nữ đã sinh con khuyết vị trí 06 giờ, bờ mép màng trinh không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0937/TCT/2020 ngày 19/10/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Tổn thương mất răng 3.1 (áp dụng Chương 11, mục II.1.2.1), Tỷ lệ: 02%. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2013 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Thị N là: 02% (hai phần trăm). Vật gây thương tích: Vật tày.

\* Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Trọng T ngày 09/9/2020 tại Công an xã Bình Hòa xác định:

- 02 vết dập môi trong, bên phải không rõ hình;
- 03 vết trầy xước bên hông phải dài nhất 03cm, ngắn nhất 01cm;
- 07 vết trầy xước dạng cào, cào trên bả vai và cánh tay trái vết dài nhất khoảng 07cm, ngắn nhất 01 cm;

Nguyễn Trọng T khai nhận những dấu vết thương tích này là do trong quá trình thực hiện hành vi hiếp dâm bà Trần Thị N tại nhà T, bị bà N kháng cự dùng tay đánh, cào cào gây ra.

[2]. Cáo trạng số 29/CT-VKS-KSHS ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội "Hiếp dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (từ đây viết tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017).

[3]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T mức án từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù; Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói vải kích thước 65cm x 50cm, vỏ gói in hình bông hoa màu trắng xanh, sọc ngang. Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị N không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và danh dự, nhân phẩm nên đề nghị không xem xét.

[4]. Ý kiến tự bào chữa của bị cáo T: Thống nhất nội dung bản luận tội.

[5]. Ý kiến bị hại bà Trần Thị N: Đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

[6]. Bị cáo T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh xác định hiện trường, bản ảnh thương tật, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: 03 giờ ngày 06/9/2020, tại Khu 2, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Trọng T đã có hành vi giao cầu trái ý muốn đối với bà Trần Thị N và gây thương tích, tổn thương cơ thể cho bà N với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng T đã phạm tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[4]. Bị cáo Nguyễn Trọng T là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng vũ lực, giao cầu người khác trái ý muốn của họ là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn dục vọng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội hiếp dâm bà N.

[5]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến nhân phẩm của phụ nữ được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[6]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[6.1]. Về nhân thân bị cáo: Có nhân thân tốt, thể hiện tại thời điểm phạm tội chưa có tiền án, tiền sự.

[6.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và đã đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017;

[6.3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[6.4]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật, xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 gói vải, kích thước 65cm x 50cm, vỏ gói in hình bông hoa màu trắng xanh, sọc ngang (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[8]. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị N không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiêu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Hiếp dâm”.

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 12, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo T để thi hành án.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 gói vải, kích thước 65cm x 50cm, vỏ gói in hình bông hoa màu trắng xanh, sọc ngang (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bà N không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiêu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trọng T, bị hại bà Trần Thị N được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quan ĐTCA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**  
*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Võ Xuân Sơn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Võ Xuân Sơn**